

Số: 63 /TB-SNV

Đồng Nai, ngày 01 tháng 08 năm 2023

THÔNG BÁO
Tuyển dụng công chức hành chính năm 2023

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức hành chính năm 2023;

Sở Nội vụ thông báo tuyển dụng công chức hành chính năm 2023, cụ thể như sau:

I. SỐ LƯỢNG NHU CẦU TUYỂN DỤNG

1. Số lượng chỉ tiêu cần tuyển: 86 chỉ tiêu với 77 vị trí việc làm.

2. Danh mục chi tiết về số lượng chỉ tiêu, vị trí việc làm, chuyên ngành cần tuyển: chi tiết tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh.

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ ĐĂNG KÝ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;

- c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời gian tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Từ ngày 03 tháng 8 năm 2023 đến hết ngày 01 tháng 9 năm 2023 (trong giờ hành chính, ngày làm việc).

- Buổi sáng: từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút;

- Buổi chiều: từ 13 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút.

2. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai - Địa chỉ: Tầng 6, Trụ sở Khối Nhà nước tỉnh, số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Số điện thoại: 0251.3947241.

3. Yêu cầu đối với người đăng ký dự tuyển

a) Mỗi người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký 01 vị trí dự tuyển.

b) Người đăng ký dự tuyển phải kê khai đầy đủ các nội dung yêu cầu trong Phiếu đăng ký dự tuyển tính đến thời gian nộp Phiếu đăng ký dự tuyển; chịu trách nhiệm về các thông tin trong Phiếu đăng ký dự tuyển của mình.

4. Hình thức nộp Phiếu đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông báo này*) vào một vị trí việc làm tại một cơ quan, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng công chức theo một trong các hình thức sau:

a) Nộp trực tiếp

Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp và nhận biên nhận tại **Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai - Địa chỉ: Tầng 6, Trụ sở Khối Nhà nước tỉnh, số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai**.

Việc nộp, tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển phải đảm bảo các yêu cầu, quy định về phòng, chống dịch Covid-19.

b) Nộp theo đường bưu chính

Người đăng ký dự tuyển gửi Phiếu đăng ký dự tuyển đến địa chỉ:

Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai - Địa chỉ: Tầng 6, Trụ sở Khối Nhà nước tỉnh, số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Phiếu đăng ký dự tuyển đúng thời gian quy định là Phiếu được Bưu điện chuyển giao đến Sở Nội vụ trong thời gian từ ngày 03 tháng 8 năm 2023 đến hết ngày 01 tháng 9 năm 2023. Ngoài phong bì ghi rõ **(PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN)**.

Sau khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định, Sở Nội vụ sẽ xác nhận thông qua hộp thư điện tử (email).

Người đăng ký dự tuyển điền Phiếu đăng ký dự tuyển theo Hướng dẫn đính kèm và tự chịu trách nhiệm đối với việc ghi Phiếu đăng ký dự tuyển không đầy đủ hoặc sai sót thông tin.

Trong quá trình nộp Phiếu đăng ký dự tuyển công chức, nếu có vướng mắc cần giải thích, hướng dẫn, đề nghị người đăng ký dự tuyển liên hệ trực tiếp Phòng Quản lý biên chế và Công chức Viên chức, số điện thoại: 0251.3947241.

IV. LỆ PHÍ DỰ TUYỂN

1. Người đăng ký dự tuyển được xét duyệt đủ điều kiện dự thi có trách nhiệm nộp lệ phí thi tuyển theo mức quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC

ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định mức chi, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Mức lệ phí thu thực tế sẽ được quyết định sau khi Hội đồng tuyển dụng thông báo số lượng hồ sơ thí sinh đủ điều kiện dự tuyển.

3. Các thí sinh sẽ nộp lệ phí theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Thi tuyển

2. Nội dung thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

a) Hình thức thi: thi trắc nghiệm trên máy vi tính. Nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

b) Nội dung thi gồm 02 phần, thời gian thi như sau:

- Phần I: kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính Nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: ngoại ngữ (tiếng Anh), 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm b khoản này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2; không phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: thi viết.

b) Nội dung thi: kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ

của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- c) Thời gian thi: 180 phút.
- d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển

Theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ.

VI. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI TUYỂN

1. Thời gian tổ chức thi tuyển: Dự kiến trong tháng 10/2023.

2. Địa điểm tổ chức thi tuyển: Dự kiến tổ chức tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp có thay đổi về thời gian, địa điểm tổ chức kỳ thi, Sở Nội vụ sẽ thông báo công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ (<http://snv.dongnai.gov.vn>).

Lưu ý:

- Đề nghị người đăng ký dự tuyển nghiên cứu kỹ phụ lục nhu cầu tuyển dụng công chức để chọn đúng vị trí việc làm của cơ quan đăng ký tuyển dụng, đảm bảo nhu cầu dự tuyển phù hợp với chuyên ngành, trình độ và các yêu cầu khác của vị trí việc làm cần tuyển.

- Mỗi người đăng ký dự tuyển chỉ được nộp **01** Phiếu đăng ký dự tuyển vào một vị trí việc làm cần tuyển dụng, trường hợp nộp nhiều (từ 02) Phiếu đăng ký dự tuyển vào nhiều vị trí (từ 02 vị trí) khác nhau, Hội đồng tuyển dụng sẽ hủy Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Thông báo này được niêm yết công khai tại Sở Nội vụ và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh (<http://dongnai.gov.vn>), Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ (<http://snv.dongnai.gov.vn>). Các thông báo liên quan đến kỳ thi sẽ được thường xuyên cập nhật trên Trang Thông tin điện tử của Sở Nội vụ, người đăng ký dự tuyển có nhu cầu tra cứu kịp thời.

Mọi phản ánh, thắc mắc liên hệ trực tiếp Phòng Quản lý biên chế và Công chức Viên chức, số điện thoại: 0251.3947241 để được hướng dẫn.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng công chức hành chính năm 2023, Sở Nội vụ thông tin đến các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có nhu cầu đăng ký dự tuyển được biết, thực hiện./.

Dính kèm:

- *Quyết định số 1762/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức hành chính năm 2023.*

- *Mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu số 01);*

- Hướng dẫn khai Phiếu đăng ký dự tuyển.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Nai;
- Đài PTHT Đồng Nai;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ SNV;
- Lưu: VT, QLBC&CCVC.

Hạnh

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Vũ

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm



(Dán ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....

Nam⁽³⁾

Nữ

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:.....

Ngày cấp:.....

Nơi cấp:

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: Ngày chính thức:.....

Số điện thoại di động để báo tin:.....

Email:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

.....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....

.....

Tình trạng sức khỏe:....., Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg

Thành phần bản thân hiện nay:.....

Trình độ văn hóa:.....

Trình độ chuyên môn:

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....)

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

VI. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức công tác

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:

Miễn thi tin học do:

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung Quốc, Đức hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....
.....

VIII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

.....
.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

HƯỚNG DẪN KHAI PHIẾU ĐĂNG KÝ ĐỀ TUYỂN

- Mục VỊ TRÍ ĐỀ TUYỂN (1): Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển theo cột 4 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh (ví dụ: Chuyên viên phụ trách lĩnh vực điện/ Hành chính tổng hợp,...).

- Mục ĐƠN VỊ ĐỀ TUYỂN (2): Ghi đúng tên đơn vị theo cột 2 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch (ví dụ: UBND tỉnh UBND thành phố Biên Hòa/ Sở Nội vụ,...)

- Mục THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên: thí sinh ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa (ví dụ: NGUYỄN VĂN A).
2. Nam/Nữ: thí sinh đánh dấu X vào ô tương ứng.
3. Dân tộc: ghi theo giấy khai sinh (Trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc thì ghi theo sổ hộ khẩu/hoặc chứng minh thư nhân dân).
4. Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: thí sinh khai số chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân được cấp, sử dụng để dự thi khi thí sinh tham gia thi tuyển.
5. Số điện thoại liên hệ để báo tin: thí sinh ghi rõ số điện thoại liên hệ (nếu là số cố định phải ghi đầy đủ cả mã vùng); Đề nghị thí sinh cung cấp địa chỉ email thường xuyên sử dụng.
6. Quê quán: ghi theo CMND hoặc Thẻ căn cước công dân.
7. Hộ khẩu thường trú: thí sinh ghi đúng hộ khẩu thường trú trên sổ hộ khẩu.
8. Chỗ ở hiện nay (để báo tin): thí sinh phải ghi rõ địa chỉ để nhận Thông báo từ Hội đồng tuyển dụng.
9. Thành phần bản thân hiện nay: viết rõ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức, nhân viên, bộ đội, nhà văn, nhà báo, chủ doanh nghiệp...; hoặc chưa có việc làm.
10. Trình độ văn hóa: viết rõ 10/12 hoặc 12/12.
11. Trình độ chuyên môn: viết rõ: Thạc sĩ hoặc Đại học hoặc Cao đẳng,...

- Mục THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

Thí sinh khai lần lượt theo thứ tự: Bố/ mẹ đẻ; Vợ/ chồng; Con ruột; Anh/ chị/ em ruột.

- Mục THÔNG TIN ĐÀO TẠO:

Thí sinh khai lần lượt văn bằng trước, chứng chỉ sau. Lưu ý:

+ Cột (3): Thí sinh ghi trình độ, cấp độ đào tạo: Đối với văn bằng ghi rõ Tiến sĩ khoa học/ Tiến sĩ/ Thạc sĩ/ Cử nhân... Đối với chứng chỉ ghi rõ Chứng chỉ tin học: Chuẩn CNTT/ Tin học Văn phòng A B,C...; Chứng chỉ ngoại ngữ: B1, B2/ Bậc 1,2,../ Anh B, C. Trường hợp thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ TOEFL, IELTS và TOEIC, thí sinh phải ghi rõ cả số điểm của chứng chỉ, ví dụ TOEFL 500; IELTS 5.5.

Thí sinh đào tạo tại nước ngoài điền thông tin bằng Tiếng Việt và Tiếng Anh. Ví dụ: Cơ sở đào tạo: Trường kinh doanh London (London Business Shool); Chuyên ngành: Tài chính (Finance); Xếp loại tốt nghiệp: Xuất sắc (First Class Honours).

Bằng/ Chứng chỉ khác: Đề nghị thí sinh liệt kê các chứng chỉ nghề nghiệp đã có như: ACCA; CFA; IELTS; Chứng chỉ Kế toán trưởng,...

+ **Cột (4):** Ghi đầy đủ cả phần số và phần chữ (nếu có) của số hiệu văn bằng, chứng chỉ.

+ **Cột (5) và cột (6):** Thí sinh ghi ngành đào tạo trên văn bằng, chuyên ngành đào tạo theo bảng điểm. Trường hợp bảng điểm không ghi chuyên ngành mà chỉ ghi ngành thì thí sinh chỉ khai thông tin vào cột (6).

+ **Cột (7):** Thí sinh ghi chính quy/liên thông/tại chức/vừa làm vừa học/đào tạo từ xa/học tại nước ngoài/các hình thức khác

+ **Cột (8):** Thí sinh ghi: Giỏi, Khá...

- Mục THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Thí sinh kê khai theo trình tự thời gian từ gần tới xa so với thời điểm kê khai.

Ví dụ:

+ Từ 01/01/2018 – Nay: Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh.... – Chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp;

+ Từ 01/10/2016-31/12/2017: Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh – Cán bộ tín dụng.

- **Mục MIỄN THI NGOẠI NGỮ:** Thí sinh ghi rõ lý do miễn thi ngoại ngữ theo các trường hợp quy định tại tiết c, điểm 2.1, khoản 2, Mục V Thông báo tuyển dụng (trang 4).

- **Mục ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ:** Nếu thí sinh thuộc đối tượng được miễn thi ngoại ngữ đã kê khai tại mục “MIỄN THI NGOẠI NGỮ” thì để trống mục này. Các trường hợp không thuộc đối tượng miễn thi ngoại ngữ, thí sinh ghi rõ Đăng ký dự thi môn ngoại ngữ là “TIẾNG ANH”.

- **Mục ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN:** Nếu thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thì khai thông tin cụ thể theo từng trường hợp quy định tại điểm a, khoản 3, Mục II Thông báo tuyển dụng (trang 2).

- **Mục NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG:** Thí sinh rà soát cột 10 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 4929/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh để bổ sung các yêu cầu theo quy định.

Sau khi kê khai xong, người đăng ký dự tuyển phải ký xác nhận, ghi rõ họ tên và ký trên từng trang của phiếu đăng ký dự tuyển./.

